

Số: 18 /BC-THTHC

Nam Phù, ngày 13 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết học kỳ I năm học 2025 - 2026 trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ

Thực hiện Hướng dẫn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Hướng dẫn số 3526/SGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026.

Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Quy mô phát triển giáo dục

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	So với cùng kỳ năm học trước		Số học sinh bỏ học		Số học sinh chuyển đi, chuyển đến	
			Tăng	Giảm	SL	Tỷ lệ	Chuyển đi	Chuyển đến
I	3	115	0	7	0	0	0	1
II	4	118	0	20	0	0	7	3
III	4	137	33	0	0	0	4	3
IV	3	103	0	11	0	0	5	4
V	3	116	08	0	0	0	1	3
Cộng	17	589	41	38	0	0	17	14

1.2. Về đội ngũ CBQL, GV, NV

Năm học	Trình độ						Trình độ giáo viên (Theo luật GD 2010)			Trình độ giáo viên (Theo luật GD 2019)		
	Tổng số	CBQL	Giáo viên		Nhân viên		Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Dưới chuẩn	Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Dưới chuẩn
			Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng						
2025-2026	33	2	22	3	3	3	23	2	0	0	23	2

- Trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý: 2 BGH - Đại học

- Trình độ chuyên môn của giáo viên: 25 GV (23 Đại học - 2 Trung cấp)

- Trình độ chuyên môn của nhân viên: 6 đ/c (3 Đại học, 0 Cao đẳng, 0 Trung cấp, 1 THPT, 2 THCS)

* Đánh giá khái quát chất lượng đội ngũ giáo viên: Đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn (chưa sử dụng chuẩn mới). Chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Tuy nhiên về năng lực của giáo viên, chất lượng đội ngũ chưa đồng đều. Một vài đ/c còn trẻ thiếu kinh nghiệm trong công tác. Một vài đ/c cao tuổi ứng dụng CNTT còn hạn chế.

* **Số Đảng viên: 19 đồng chí** (17 đ.c Đảng viên chính thức và 02 đ.c Đảng viên dự bị)

* **Cơ sở vật chất**

Loại phòng, công trình	Số lượng	Loại phòng, công trình	Số lượng
- Phòng học văn hóa	30	- Khối phòng hành chính quản trị	8
- Phòng học bộ môn	8	Chia ra:	
Chia ra:		+ Phòng HĐSP	1
+ Phòng âm nhạc	1	+ Phòng BGH và phòng khách	3
+ Phòng mỹ thuật	1	+ Phòng văn thư, lưu trữ	1
+ Phòng Tin học	2	+ Phòng tài vụ	1
+ Phòng ngoại ngữ	2	+ Phòng y tế	1
+ Phòng GDTC	1	+ Phòng bảo vệ	1
+ Phòng Khoa học công nghệ	1	- Khối phòng chức năng khác	5
- Khối phòng phục vụ học tập	6	Chia ra:	
Chia ra:		+ Phòng nghỉ giáo viên	3
+ Phòng đa năng	1	+ Phòng kho	1
+ Phòng Thiết bị, đồ dùng	1	+ Nhà ăn, nhà bếp,	1
+ Phòng truyền thống	1	- Các công trình	25
+ Phòng Hỗ trợ HS khuyết tật và tư vấn tâm lí HS	1	+ Khu vệ sinh	21
+ Phòng Đội thiếu niên	1	+ Sân chơi	1
+ Thư viện	1	+ Bãi tập	1
		+ Sân bóng mini	1
		+ Nhà xe	1

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp Lãnh đạo; của Phòng Văn hóa – Xã hội xã Nam Phù và của Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Nam Phù.

- Đa số phụ huynh học sinh quan tâm, tạo điều kiện cho con em trong học tập, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Học sinh ngoan, ý thức học tập cũng như nề nếp kỷ luật tốt.

- Đảng bộ và chính quyền địa phương thường xuyên tạo mọi điều kiện tốt cho nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Ban giám hiệu nhiệt tình, trách nhiệm; đội ngũ giáo viên yêu nghề, có chuyên môn vững vàng, luôn có ý thức học tập nâng cao tay nghề.

2. Khó khăn

- Về nhân sự: Thiếu chỉ tiêu biên chế 01 giáo viên Tin học phải hợp đồng thỉnh giảng, 01 giáo viên thể dục và 01 giáo viên cơ bản làm TPT.

- Một số đồng chí giáo viên trẻ còn ít kinh nghiệm trong công tác quản lý HS.

- Về tài chính: Hiện tại, kinh phí được ngân sách cấp còn hạn hẹp, khó khăn cho việc xây dựng dự toán chi

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC HỌC KỲ I

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

1.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; Tổ chức thực hiện dạy học linh hoạt các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Triển khai thực hiện Chỉ thị của BGDĐT nghiêm túc nên không có GV dạy thêm, không tổ chức ôn luyện đội tuyển và các cuộc thi. Chỉ khuyến khích các em tham gia các sân chơi trên mạng Internet. Công tác tuyển sinh của nhà trường cũng tiến hành công khai, minh bạch; không tổ chức dạy thêm trước chương trình đối với học sinh lớp 1 trong thời gian hè; không có hiện tượng chọn lớp và lớp chọn.

1.1.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy học ở các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học do Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành:

- Đảm bảo đủ 01 phòng học/lớp; GV có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; động viên để giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo 100% HS các khối lớp tham gia phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết văn hóa/ngày.

- Tổ chức và tạo điều kiện để học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Bên cạnh việc thực hiện nội dung chương trình các môn học, nhà trường đã chú trọng công tác rèn chữ, giữ vở cho học sinh. Kết thúc học kì I, toàn trường có 17/17 lớp đạt lớp VSCĐ, số vở được xếp loại A là $478/586 = 81.2\%$, không có HS có vở xếp loại C.

- Tăng cường kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, góp ý soạn giảng giúp giáo viên thực hiện tốt việc dạy học 2 buổi/ ngày theo đúng quy định.

1.2. Hoạt động dạy học

- Thực hiện dạy học **các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn** theo quy định của Chương trình GDPT cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức dịch vụ giáo dục ngoài giờ - trông giữ học sinh sau giờ học đối với những học sinh có nhu cầu tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện kỹ năng sống ...

***Tổ chức dạy học Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác**

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ Đăk Khoa để thực hiện Chương trình Tiếng Anh tự chọn 02 tiết/tuần đối với lớp 1, 2 trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn Ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập ..., không dùng kết quả đánh giá để xếp lên lớp của chương trình Tiếng Anh phối hợp để xếp lên lớp cho học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; nhà trường có đủ giáo viên ngoại ngữ để đảm bảo 100% học sinh lớp 3,4,5 được học chương trình 04 tiết/ tuần của Bộ; lựa chọn môn Anh vẫn là môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa).

- Thực hiện lựa chọn các Trung tâm ngoại ngữ đủ điều kiện để phối hợp dạy Chương trình Tiếng Anh bổ trợ cho HS lớp 3,4,5 (1 tiết/tuần với giáo viên người nước ngoài - Trung tâm Đăk Khoa); dạy Tiếng Anh STEM cho HS lớp 1, 2 (1 tiết/tuần - Công ty cổ phần giáo dục Royal) theo nhu cầu và đăng ký tự nguyện của HS và cha mẹ học sinh. Tăng cường kiểm tra các hoạt động dạy và học của Chương trình Tiếng Anh phối hợp, đảm bảo chất lượng dạy và học.

Sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023. Phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học Tiếng Anh với học sinh tiến tới việc sử dụng Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, và đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5, tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong dạy môn Tin học; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số, phát triển năng lực số cho học sinh thông qua tổ chức dạy học các môn học, HĐGD; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng công dân số, làm quen Tin học. CBGVNV nghiên cứu tài liệu trên địa chỉ <https://congdansotieuhoc.edu.vn/thu-vien-tai-lieu> để tiếp cận giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh. Tham dự, tổ chức tập huấn cho CBGV nhà trường về phát triển năng lực số cho HS tiểu học các môn học, chỉ đạo GV nghiên cứu Bảng mã khung năng lực số học sinh tiểu học, tích hợp nội dung vào bài dạy các môn học.

- Tổ chức kiểm tra, thực hiện chuyên đề tháo gỡ khó khăn khi thực hiện nội dung này.

Giáo dục kỹ năng sống và giá trị sống cho học sinh trong nhà trường giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách toàn diện, giúp các em không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn biết ứng xử, hợp tác và tự chủ trong cuộc sống. Thông qua các tiết Hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể, lồng ghép trong môn học và chương trình ngoại khóa, học sinh được rèn luyện các kỹ năng như giao tiếp, giải quyết vấn đề, quản lý cảm xúc, cũng như thấm nhuần những giá trị cốt lõi như trách nhiệm, trung thực, tôn trọng và sẻ chia.

Chỉ đạo GV tích cực xây dựng Kho học liệu số trong nhà trường. Trong học kì I, mỗi khối lớp đã xây dựng được 5 video bài giảng, bài giảng mẫu có chất lượng, có sử dụng trí tuệ nhân tạo AI, phát triển năng lực số cho HS. Thực hiện công văn số 5360/SGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2025 của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội, nhà trường đã lựa chọn, tổ chức thẩm định học liệu và nộp 15 sản phẩm học liệu số, bài giảng mẫu về Kho học liệu của Sở.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống và môi trường giáo dục

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho Cán bộ, GV, NV, PHHS, học sinh công tác phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh.

- Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Tổng phụ trách và nhân viên y tế thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục ATGT (theo chương trình, tài liệu của Bộ). Giáo dục nề nếp, ý thức tự quản, ý thức giữ gìn VSMT, ... cho học sinh thông qua chương trình nội và ngoại khóa. Liên đội tổ chức các buổi tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông trong giờ chào cờ đầu tuần, giờ ra chơi, cuối buổi học,... Phối hợp với Công an khu vực phụ trách PCCC và CNCH tổ chức tập huấn về PCCC và CNCH cho CBGVNV và HS nhà trường.

- Trang bị đầy đủ vật tư y tế cần thiết trong trường học.

- Thực hiện hiệu quả **Mô hình phân loại rác** tái chế nhằm giáo dục dạy cho học sinh có ý thức, biết bảo vệ môi trường.

- Nhà trường đã phát động phong trào trang trí "**Lớp học thân thiện**" trong giáo viên, phụ huynh, học sinh phù hợp với đặc điểm từng khối lớp. Trang trí trường lớp, xây dựng khung cảnh sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp. Kết hợp các chương trình giáo dục "Dinh dưỡng học đường", "Vệ sinh răng miệng", "Bảo vệ môi trường" với các hoạt động hỗ trợ giáo dục ngoại khóa khác. Tổng vệ sinh hàng ngày vào thứ 6 hàng tuần; tổng vệ sinh 100% các khu vực trong trường.

- Nhà trường đã xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch đảm bảo an toàn trường học; chú trọng về an toàn phòng chống dịch bệnh; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

- 100% CBGV nhà trường thực hiện nghiêm Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm. Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác thu-chi.

3. Công tác chuyên môn và đổi mới giáo dục

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

****Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

Các tổ khối chuyên môn đã thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; Tăng cường tổ chức thực hành trải

nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Trường tiểu học Tạ Hoàng Cơ đã chỉ đạo giáo viên chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập. Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh.

Học sinh được đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chỉ đạo GVCB và GV dạy các môn chuyên biệt phối hợp trong công tác bồi dưỡng, giáo dục HS để hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch về chất lượng giáo dục; đảm bảo đánh giá công bằng, chính xác, khách quan kết quả học tập, giáo dục của HS. BGH thường xuyên dự giờ, kiểm tra vở của HS để nắm bắt được việc đánh giá nhận xét của GV và kịp thời điều chỉnh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn tập trung vào đổi mới đánh giá học sinh tiểu học, chú ý hiểu đúng và đầy đủ ý nghĩa của việc đổi mới đánh giá học sinh: cách nhận biết các năng lực và phẩm chất của học sinh; Cách nhận xét, hướng dẫn học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện; Cách ra đề kiểm tra định kì đối với khối lớp 1=>5.

- Giáo viên được chủ động vận dụng một cách linh hoạt, có thể bằng “lời nói” đối với kết quả học sinh thực hiện trong quá trình một bài học, trả lời câu hỏi trên lớp hoặc “viết” nhận xét trong các bài kiểm tra viết, vở bài tập, phiếu học tập,... trên cơ sở đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và đúng với yêu cầu của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét. Cách chọn lựa từ ngữ để nhận xét bằng “lời nói” đặc biệt là “viết” nhận xét nên ngắn gọn, song vẫn hiểu được yêu cầu, mức độ kết quả đạt được của học sinh; sự động viên khuyến khích; sự định hướng giúp đỡ của giáo viên đối với học sinh. Không lạm dụng dùng câu nhận xét có mẫu vì không phù hợp với các học sinh khác nhau.

- Giáo viên thực hiện ghi lời nhận xét thường xuyên, giáo viên ghi vào vở,.. Đặc biệt quan tâm nhận xét các học sinh chưa đạt và trong lời nhận xét giáo viên phải chỉ rõ những cái được, cái chưa được của học sinh, đưa ra lời tư vấn, giải pháp để học sinh khắc phục hạn chế đó; Các học sinh tiến bộ có lời khen, động viên kịp thời,...

- Kết thúc học kì I, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục được xếp loại như sau:

Môn Tiếng Việt:

- 585/589 em = 99,32% HS được đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành; 4/589 em = 0.7% chưa hoàn thành môn học (Khối 4: 1 HS; Khối 5: 3 HS)

Môn Toán:

- 584/589 em = 99,15% HS được đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành; 5/589 em = 0.85% chưa hoàn thành môn học (Khối 4: 2 HS; Khối 5: 3 HS)

Môn Tiếng Anh:

- 354/356 em = 99,44% HS lớp 3,4,5 được đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành; 2/356 em = 0.56% chưa hoàn thành môn học (Khối 4: 2 HS)

- Các môn học còn lại 100% HS được đánh giá HTT và HT.

- 589/589 em = 100% HS được đánh giá xếp loại Tốt và Đạt về năng lực và phẩm chất.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách cho giáo viên, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Với nội dung hội họp, sinh hoạt chuyên môn có thể sử dụng bản in cứng tuy nhiên nội dung phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân tránh sao chép giống hệt nhau.

Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

Nhà trường chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên trẻ, giáo viên chuyển khối về quy trình, phương pháp dạy học các môn học. Phân công giáo viên trong khối kèm cặp giáo viên hợp đồng về chuyên môn.

Số lượng chuyên đề chuyên môn đã tổ chức:

Trong học kỳ I, các tổ chuyên môn đã thực hiện được 20 chuyên đề cấp trường. Các tiết chuyên đề đều được đánh giá Tốt. GV đã vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực học sinh, giúp học sinh chủ động tiếp thu kiến thức.

Công tác ôn tập và củng cố kiến thức cho học sinh

Công tác ôn tập và củng cố kiến thức cho học sinh tiểu học trong nhà trường được thực hiện thường xuyên nhằm giúp các em nắm vững kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng học tập và phát triển tư duy. Giáo viên tổ chức nhiều hình thức phong phú như luyện tập theo nhóm, trò chơi học tập, phiếu bài tập thực hành và kiểm tra nhanh để tạo hứng thú, đồng thời phát hiện kịp thời những chỗ học sinh còn hạn chế. Nhờ đó, chất lượng học tập được nâng cao, học sinh tự tin hơn trong việc tiếp thu bài mới và hình thành thói quen học tập.

Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục nhà trường, như: ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Tổ chức các cuộc thi

Nhà trường đã Xây dựng Kế hoạch tổ chức các cuộc thi, hội thi ngay từ đầu năm học. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong nhà trường. Xây dựng chế độ động viên khen thưởng đối với những giáo viên tham gia các hội thi.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo tinh thần dạy đủ môn và ở tất cả các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với thực tiễn. Nội dung thi bám sát hướng dẫn thi của Sở Giáo dục và Đào tạo, của UBND xã Nam Phú.

- Thành lập Ban giám khảo là các đ/c trong BGH, TTCM, TPCM. Tổ chức tốt Hội thi giáo viên giỏi kết hợp với hội giảng đối với các đồng chí chưa đủ điều kiện dự thi.

- Chú trọng rút kinh nghiệm, tư vấn sau mỗi giờ dự thi với tất cả các thành viên trong ban giám khảo. Những tiết dạy hay được góp ý, điều chỉnh thành các chuyên đề dạy học nhằm lan tỏa, động viên và tạo điều kiện để giáo viên học hỏi chuyên môn lẫn nhau. Các tổ chuyên môn chia sẻ, góp ý giáo án, hỗ trợ đồng nghiệp làm đồ dùng dạy học.

- 20 GV đạt giải trong cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường (4 giải Nhất; 4 giải Nhì; 12 giải Ba); chọn cử 02 GV tham gia cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp xã đạt kết quả cao (01 giải Nhất; 01 giải Ba); 01 đ/c đạt giải Nhất được chọn tiếp tục tham gia ở vòng thi cấp Thành phố nếu xã bốc thăm thi môn cơ bản.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND xã tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc giao lưu, kì thi Olympic; hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi đã được phê duyệt cho phép của các cơ quan có thẩm quyền. Tổ chức Giao lưu Đấu trường Vioedu, Trạng Nguyên Tiếng Việt, giao lưu Olympic Tiếng Anh học sinh tiểu học cấp trường; chọn cử học sinh tham gia thi cấp xã khi đủ điều kiện và trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển, ôn luyện gây áp lực cho học sinh. Kết thúc học kỳ I, học sinh nhà trường đã đạt được nhiều giải cao các cấp. Đạt 4 giải Wushu cấp thành phố (01 Huy chương vàng, 3 huy chương đồng); Đạt 07 giải thể thao khác cấp xã, trong đó có 01 giải Nhì tập thể môn Aerobic, 4 giải cá nhân môn Cờ vua (2 giải Nhất, 2 giải Nhì); 02 giải Liên hoan tài năng nhạc cụ (01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích).

4. Các dịch vụ hỗ trợ giáo dục và phong trào phối hợp, chia sẻ

4.1. Việc tổ chức các dịch vụ hỗ trợ giáo dục trong nhà trường

Về tổ chức bán trú:

- Nhà trường tổ chức bán trú cho 431 HS có nhu cầu với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của HS, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Thông qua hoạt động bán trú, GV rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí, ... cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác quản lý bán trú, đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm đảm bảo sức khỏe HS, giám sát của CMHS, nhà trường, công ty cung ứng thực phẩm; lưu mẫu thức ăn theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế (gồm lưu mẫu thực phẩm sống và lưu mẫu thức ăn đã nấu chín).

Về tổ chức dịch vụ giáo dục ngoài giờ chính khoá và triển khai các hoạt động sau giờ học chính khoá năm học 2025 – 2026

Tổ chức trông giữ học sinh sau giờ học chính khoá từ khi kết thúc giờ học chính khoá đến khi cha mẹ học sinh đón con về (17 giờ 10 phút) với các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian, ..., giáo dục kỹ năng sống ... để học sinh tham gia và được trải nghiệm nhằm phát huy năng khiếu và phát triển toàn diện.

4.2. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT trong nhà trường

Thực hiện tốt Phong trào “Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”, huy động CBGVNV nhà trường, vận động PHHS chung tay hỗ trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn như tặng đồng phục, bàn, ghế, đèn học, balo cho học sinh ngày Khai giảng, tặng quà Trung thu (mỗi suất quà trị giá 200.000 đồng); Kết hợp với ngân hàng Agribank trao học bổng cho 5 HS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập (mỗi suất học bổng trị giá 1.000.000 đồng).

5. Công tác phổ cập giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

5.1. Kết quả phổ cập giáo dục

- Tuyển sinh lớp 1 đúng độ tuổi quy định của Sở GD&ĐT Hà Nội.
- Số học sinh đầu năm có: 588/17 lớp.
- Số học sinh cuối HKI có 589/17 lớp bình quân 34,6 em/1 lớp. Chuyển đi: 17; chuyển đến: 14.
- Số trẻ đủ sức khoẻ ra lớp đạt 100% tổng số trẻ trên địa bàn. Tỷ lệ đúng độ tuổi là 99,66%.
- Có đủ hồ sơ theo dõi PCGD, Nhà trường được công nhận PCGD ĐĐT mức độ 3.

5.2. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tháng 3/2025, nhà trường đã đón đoàn đánh giá ngoài về khảo sát và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1316/QĐ-SGDĐT ngày 04/6/2025.

6. Công tác đội ngũ và cơ sở vật chất

6.1. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên; việc tham gia các lớp tập huấn do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức

Triển khai bồi dưỡng chuyên môn theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên

với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán. Hoàn thành việc bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng Kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức các buổi tập huấn, chuyên đề cụ thể về quy trình dạy học từng môn, phân môn. Thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy trong từng khối.

100% CBGVNV nhà trường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

6.2. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

6.2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Đầu tư tăng cường CSVC trường học, thiết bị, đồ dùng dạy học; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; xây dựng quy chế sử dụng tài sản công, giao trách nhiệm cho cá nhân quản lý;

Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học;

Thường xuyên theo dõi, dự giờ, kiểm tra đột xuất các giờ dạy, hoạt động giáo dục, nắm bắt thông tin từ học sinh không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

6.2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện;

Nhân viên thư viện và giáo viên tham dự tập huấn, bồi dưỡng nâng cao tham gia đầy đủ; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết Hoạt động đọc tại thư viện theo quy định. Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Thực hiện mô hình thư viện thân thiện, mô hình thư viện điện tử phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

6.3. Các hoạt động đổi mới quản lý giáo dục tại địa phương.

Nhà trường tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy: Tăng cường lồng ghép hoạt động trải nghiệm, STEM, kỹ năng sống, kỹ năng công dân số cho học sinh, dạy học theo dự án, ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy. Xây dựng kế hoạch học trực tuyến kết hợp với học trực tiếp ngay từ đầu năm học, sử dụng phần mềm hỗ trợ kiểm tra – đánh giá, xây dựng kho học liệu số. Tổ chức tập huấn thường xuyên cho GV về kỹ năng số, phương pháp dạy học tích cực, nâng cao năng lực quản lý lớp học. Đảm bảo môi trường học tập hiện đại và an toàn cho học sinh. Chính quyền xã trực tiếp giám sát hoạt động của nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, mô hình tiêu biểu

- Thực hiện tốt kế hoạch học kì I mà nhiệm vụ năm học đã đề ra.
- Nhà trường đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, các cuộc vận động, phong trào của Đảng, Nhà nước và của Ngành.
- Công tác Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi tiếp tục được duy trì giữ vững và nâng cao.
- Chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy và học tiếp tục được duy trì và giữ vững, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình học tập và đạt các tiêu chí về năng lực và phẩm chất đều đạt cao. Công tác quản lý chỉ đạo và thực hiện đổi mới phương pháp dạy học luôn chủ động tích cực đem lại hiệu quả tốt.
- Công tác bồi dưỡng đội ngũ được quan tâm đầu tư, luôn chủ động tích cực và có nhiều đổi mới.
- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ, viên chức, người lao động hàng tháng theo quy định.
- Thực hiện nghiêm công tác bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện đúng kế hoạch.
- Công tác thông tin báo cáo và thống kê kịp thời và đảm bảo chất lượng.

2. Hạn chế, khó khăn

- Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa thật đồng đều. Một số giáo viên lớn tuổi còn ngại trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Việc sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin ở một số môn học còn chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Về nhân sự: Thiếu chỉ tiêu biên chế 01 giáo viên Tin học, 01 giáo viên Giáo dục thể chất và 01 giáo viên cơ bản làm Tổng phụ trách.

- Về tài chính: Hiện tại, kinh phí nhà trường được ngân sách cấp còn hạn hẹp, khó khăn cho việc xây dựng dự toán chi.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HỌC KỲ II

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2025 -2026 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt tiếp tục thực hiện kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; giữ vững mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Chú trọng, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục, chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người; tăng cường an ninh trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành phù hợp điều kiện của trường.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Về tư tưởng chính trị:

- Quán triệt sâu sắc các Chỉ thị của Đảng, Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp. Mỗi CBGV, CNV thường xuyên học tập và tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phấn đấu vươn lên về mọi mặt, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức tốt các ngày kỉ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng CSVN, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Ngày thành lập Đoàn TNCSHCM, Ngày Giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, Ngày sinh nhật Bác,... Đặc biệt tổ chức tốt đợt thi đua **“Mừng Đảng - Mừng Xuân - Mừng đất nước, thủ đô đổi mới”**.

- Đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động của ngành; Thi đua Dạy tốt - Học tốt, mừng Đảng, mừng Xuân; cuộc vận động *“Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”* gắn với cuộc vận động xây dựng *“Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”* và cuộc vận động *“Hai không”* với các nội dung *“Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và việc để học sinh ngồi nhầm lớp, nói không với thu chi sai về tài chính và dạy thêm, học thêm tràn lan”*.

2.2. Công tác chuyên môn:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tế nhà trường; Duy trì tốt nề nếp dạy và học. Đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt, thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà, tham gia có hiệu quả các hội thi do ngành học, cấp học tổ chức, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm học đã đề ra.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn; nâng cao chất lượng HS đại trà theo định hướng phát triển năng lực HS, giảm tỉ lệ HS chưa hoàn thành ở khối **lớp 4,5**;

- Ban giám hiệu nhà trường, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tích cực thực hiện công tác dự giờ thường xuyên góp phần nâng cao tay nghề, phát hiện những sai, thiếu sót trong dạy học.

- Cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng **phát triển năng lực và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, phát triển năng lực số cho học sinh**.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch; Chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học hiện có và tham gia phong trào làm thiết bị dạy học số hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai tập huấn chuyên môn, chú trọng các nội dung khó, các nội dung mới, các nội dung về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục dạy học theo kế hoạch và chương trình quy định.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch Kiểm tra nội bộ nhà trường, kiểm tra giáo viên.

- Thực hiện nghiêm Chương trình GDPT 2018, việc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; Chú trọng xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh. Coi trọng công tác tuyên truyền về các văn bản pháp quy và các hoạt động giáo dục đạo đức, pháp luật, lối sống cho CB, GV, NV và HS;

2.3. Các công tác khác:

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục văn, thể, mỹ; Giữ gìn khung cảnh sư phạm xanh, sạch, đẹp; đảm bảo an toàn trường học trước, trong và sau Tết Nguyên đán,...

- Thường xuyên quan tâm công tác bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: Tiến hành nghiêm túc nhập, chế biến thực phẩm, lưu mẫu thức ăn theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm,...

- Duy trì PCGD tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3; Tiếp tục rà soát thực trạng cũng như tham mưu kịp thời với các cấp lãnh đạo mua sắm, bổ sung, sửa chữa các trang thiết bị, đồ dùng dạy học, cơ sở vật chất hiện có, tổ chức quản lý và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học có hiệu quả.

- Tôn trọng, phát huy quyền tự chủ, vai trò trách nhiệm của cá nhân trước tập thể; Công tâm, khách quan trong nhận xét, đánh giá CB, GV, NV; Tiếp tục nắm bắt, xử lý thông tin kịp thời; thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác thu – chi, dạy thêm, học thêm. Không dạy thêm, học thêm, thu - chi sai quy định.

- Ghi nhận, động viên kịp thời, nhân rộng các cá nhân điển hình trong hoạt động; Công tác thi đua khen thưởng khách quan, dân chủ theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Đánh giá CB,CC,VC,LĐHĐ hàng tháng đúng tiến độ.

- Chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh năm học 2026 – 2027.

- Tích cực xây dựng các đoàn thể trong nhà trường vững mạnh có tác động tích cực cho hoạt động dạy học.

- Tổ chức Hoạt động trải nghiệm Gói bánh chưng; Chương trình Xuân yêu thương – Tết sum vầy, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Xuân Bính Ngọ năm 2026.

- Đảm bảo khung cảnh sư phạm nhà trường Sáng – xanh – sạch – đẹp.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kì, đột xuất.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở GDĐT

- Có kế hoạch tổ chức thêm các buổi tập huấn, chuyên đề về sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học đối với toàn thể giáo viên.

2. Đối với UBND xã.

- Tham mưu và chỉ đạo phân tuyến tuyển sinh năm học 2026 – 2027 cho nhà trường.

- Về nhân sự: Tham mưu tổ chức tuyển dụng GV Tin học, GV Giáo dục thể chất và Giáo viên Tổng phụ trách cho nhà trường.

- Tu bổ, cải tạo 1 số hạng mục đã xuống cấp (thảm, dột) của nhà trường.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kì I và phương hướng nhiệm vụ học kì II năm học 2025 -2026 của Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ. Rất mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo và Phòng văn hóa – Xã hội để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- UBND xã (để b.c);
- Phòng VH&XH (để b.c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Bấy